

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2021/HSST
Ngày 13 tháng 10 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **NGUYỄN THÀNH PHẦN**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **HỒ QUANG THÀNH** - Trưởng phòng Tư pháp huyện Vạn Ninh.

Ông **HUỲNH THÁI VIỆT** - Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **HỒ THỊ HOA** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông **ĐOÀN ANH TÀI** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. PHAN TRẦN QUANG V (tên gọi khác: **R**). Giới tính: Nam; sinh ngày 09/02/2004, tại VN - KH. Nơi cư trú: Thôn LT, xã VL, huyện VN, tỉnh KH. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Không. Cha: Phan Thanh Q, sinh năm: 1983. Mẹ: Trần Thị Thanh T, sinh năm: 1985. Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự : Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/02/2020, Công an huyện VN xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức “Cảnh cáo” tại Quyết định số 09/QĐXPHC.

- Ngày 26/02/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN khởi tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Quyết định khởi tố bị can số 36/CQĐT.

- Ngày 01/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện VN xét xử 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 20/2021/HSST.

- Ngày 06/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện VN xét xử 05 năm 03 tháng tù về tội “Cướp tài sản” tại Bản án số 26/2021/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. ĐINH VŨ K (tên gọi khác: **Tý T**). Giới tính: Nam; sinh ngày 12/10/2004, tại VN - KH. Nơi đăng ký HKTT: Thôn LH, xã VL, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Nơi ở hiện nay: Thôn LT, xã VL, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Không. Cha: Đinh Vũ T, sinh năm: 1980. Mẹ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1984. Vợ con: Chưa có. Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo **Phan Trần Quang V**: Bà **Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1985; trú tại: Thôn LT, xã VL, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Mẹ đẻ của bị cáo V, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo **Đinh Vũ K**: Bà **Đinh Thị Cát T**, sinh ngày 30/8/2003 (chị ruột của bị cáo); trú tại: Thôn LT, xã VL, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo **Phan Trần Quang V, Đinh Vũ K**: Bà **Nguyễn Thị Anh T** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh KH, có mặt.

Bị hại: **Trần S**, sinh ngày 06/9/2005; trú tại: Thôn TD, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà **Võ Thị T**, sinh năm 1978; trú tại: Thôn TD, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Em **Hồ Thanh X**, sinh ngày 01/02/2004; trú tại: Thôn TD, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Bà **Đinh Thị Mỹ H**, sinh năm 1964; trú tại: Thôn TD, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. **Nguyễn Thành Đ**, sinh ngày 14/02/2007; trú tại: Thôn TD, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. **Nguyễn Hoàng V**, sinh ngày 10/10/2003; trú tại: Thôn PH, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

3. **Lê Minh D**, sinh ngày 21/11/2006; trú tại: Thôn PH, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

4. **Nguyễn Ngọc T**, sinh ngày 26/10/2005; trú tại: Thôn HK, xã VK, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Văng mặt.

5. **Phan Thị N**, sinh năm 1954; trú tại: Thôn PH, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16h00 ngày 30/3/2021, Hồ Thanh X điều khiển xe mô tô biển số 79V1-273.00 đến quán Internet “ML” thuộc thôn QH, xã VT, huyện VN để chơi game. Tại đây X gặp Trần S và Nguyễn Thành Đ, S hỏi mượn xe 79V1-273.00 của X để chở Đ về nhà, X đồng ý và giao xe cho S. S điều khiển xe mô tô 79V1-273.00 chở Đ theo đường Nguyễn Huệ đi về hướng thôn TD, xã VT, khi đi đến khu vực “L D” thuộc PH, xã VT thì gặp Phan Trần Quang V đang điều khiển xe mô tô loại xe Wave không có biển số (V mượn của Nguyễn Phúc H) chở phía sau Đinh Vũ K và Nguyễn Ngọc T. Tuy không quen biết S và Đ nhưng V giơ tay lên và nói “Hi, gồm ọ”, rồi V tiếp tục điều khiển xe chạy ra hướng T B, đi được một đoạn thì T bị rơi mũ nên V quay xe lại để T nhặt mũ.

S và Đ không nói gì và tiếp tục điều khiển xe chạy về hướng TD, xã VT, khi đi đến khu vực gần cổng thôn PH, xã VT thì S và Đ gặp Lê Minh D và Nguyễn Hoàng V đang đi trên xe mô tô biển số 79V1-015.36 nên S rủ tất cả cùng ra TD, xã VT hái xoài ăn, cả 4 điều khiển 02 xe mô tô chạy ra hướng TD. Khi chạy được khoảng 50m thì xe mô tô 79V1-273.00 hết xăng nên S và Đ dắt bộ tìm nơi đổ xăng, khi dắt đến khu vực “X H” thuộc PH, xã VT thì S thấy bên trái đường, cặp bên đường bê tông rẽ vào Công ty sản xuất hạt điều “S V” có quán tạp hóa tên “N” có bán xăng lẻ nên S và Đ dắt xe vào mua xăng, D và V cũng chạy xe vào đứng cùng. Cùng lúc này cả 4 phát hiện Phan Trần Quang V điều khiển xe mô tô chở K và T đang chạy về hướng của mình, nghĩ rằng nhóm V sẽ đến đánh nên S la lên “Tụi nó đến kìa” rồi S nhặt đá ném về nhóm của V nhưng không trúng ai. Bị ném đá, V dừng xe lại rồi cùng T nhặt đá ném về nhóm của S nhưng không trúng ai, K rút từ trong người ra 01 con dao bấm rồi xông vào đánh nhóm của S, V và T cũng xông theo thì nhóm của S bỏ lại xe mô tô 79V1-273.00 và chạy bộ vào con đường đất gần đó, nhóm V rượt đuổi theo một đoạn thì quay lại.

Khi quay lại thì V nhìn thấy xe mô tô 79V1-273.00, V nói với T và K “Lấy xe của tụi nó luôn, đem về tao xài”, nghe V nói thì K nói “Mày thích lấy thì lấy” còn T thì không đồng ý nên nói “Đừng lấy xe tụi nó mất công này nọ”. V quyết định chiếm đoạt xe mô tô 79V1-273.00 để sử dụng, do xe không có chìa khóa và hết xăng nên V bảo K ngồi lên xe mô tô 79V1-273.00 cầm lái điều khiển, V điều khiển xe Wave chở T rồi dùng chân đẩy xe mô tô 79V1-273.00 chạy theo đường N H về lại nhà trọ của V tại TPN, xã VP, trên đường đi V nói “Xe này là xe của tao”, thì K nói “Ừ, thì xe của mày”. Khi về đến nhà trọ, V xin một ít xăng của xe Wave đổ vào xe mô tô 79V1-273.00 rồi trả lại xe Wave cho

H. Sau đó V một mình điều khiển xe mô tô 79V1-273.00 vừa chiếm đoạt được đi chơi, còn T và K đi về nhà. Sự việc sau đó bị phát hiện, Cơ quan Công an tiến hành thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về làm việc. Tại Cơ quan điều tra V và K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 23/2021/KL-TTHS ngày 02/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Vạn Ninh kết luận: giá trị xe mô tô 79V1-273.00 bị cướp vào ngày 30/3/2021 là 14.700.000 đồng (mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 28 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh KH đã truy tố Phan Trần Quang V và Đinh Vũ K cùng về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d, e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Đối với Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt và trong hồ sơ cũng không yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Trần Quang V, Đinh Vũ K theo tội danh, khung hình phạt như đã trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Phan Trần Quang V từ 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng tù đồng thời tổng hợp hình phạt tù của 02 (hai) Bản án đã có hiệu lực pháp luật buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 (ba) bản án; Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Đinh Vũ K từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần S và Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị T; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Thanh X, Đinh Thị Mỹ H đều vắng mặt. Trong hồ sơ cũng không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét; Về vật chứng đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 con dao có đặc điểm cấu tạo bằng kim loại, loại dao bấm, tổng chiều dài của dao: 25 cm, phần cán dao dài 14cm, phần lưỡi dao dài 11cm, đầu lưỡi dao nhọn.

Người bào chữa cho các bị cáo V, K thống nhất với tội danh và khung hình phạt, điều luật áp dụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ thấp nhất mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Trần S và Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị T; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Thanh X, Đinh Thị Mỹ H đều vắng mặt. Các nhân chứng Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Hoàng V, Lê Minh D, Nguyễn Ngọc T, Phan Thị N đều vắng mặt không có lý do tất cả đều được cấp tổng đạt hợp lệ. Tất cả đều có lời khai tại hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của họ không

ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên áp dụng khoản 1 Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Trần Quang V và Đinh Vũ K đều đã khai nhận toàn bộ hành vi của các bị cáo đúng như nội dung bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 28 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh KH đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN thu thập được. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 16h00 ngày 30/3/2021, tại khu vực trước quán tạp hóa “N” thuộc thôn PH, xã VT, huyện VN, tỉnh KH; Phan Trần Quang V, Đinh Vũ K đã có hành vi dùng đá ném, dùng dao rượt đuổi đánh Trần S, Nguyễn Thành Đ, Lê Minh D và Nguyễn Hoàng V. Sau đó V, K chiếm đoạt xe mô tô biển số 79V1-273.00 trị giá 14.700.000 đồng (mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) của Trần S. Hành vi của các bị cáo Phan Trần Quang V, Đinh Vũ K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” tại điểm d, e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Tại điểm d, e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

.....

e) Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi...”.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo với mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi của từng bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

Xét vai trò của từng bị cáo:

Đối với bị cáo Phan Trần Quang V là người thực hành tích cực đã dùng đá ném và rượt đuổi nhóm của S làm nhóm của S phải bỏ lại xe mô tô 79V1-

273.00. V chủ động nói với T và K “Lấy xe của tụi nó luôn, đem về tao xài”. Bị cáo Phan Trần Quang V có nhân thân xấu ngày 28/02/2020, Công an huyện VN xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức “Cảnh cáo” tại Quyết định số 09/QĐXPHC. Ngày 26/02/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN khởi tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Quyết định khởi tố bị can số 36/CQĐT. Ngày 01/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện VN xét xử 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 20/2021/HSST. Ngày 06/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện VN xét xử 05 năm 03 tháng tù về tội “Cướp tài sản” tại Bản án số 26/2021/HSST. Điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, nên cần xử lý nghiêm khắc và mức án phải cao hơn bị cáo Đinh Vũ K đồng thời cần phải tổng hợp 02 (hai) bản án đã có hiệu lực phát luật để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Đối với bị cáo Đinh Vũ K cũng là người thực hành tích cực đã trực tiếp rút từ trong người ra 01 con dao bấm rồi xông vào đánh nhóm của S. Khi V nhìn thấy xe mô tô 79V1-273.00, V nói với T và K “Lấy xe của tụi nó luôn, đem về tao xài”, nghe V nói thì K nói “Mày thích lấy thì lấy” đồng thời K giúp sức trực tiếp ngồi lên xe mô tô 79V1-273.00 cầm lái điều khiển, V điều khiển xe Wave chở T rồi dùng chân đẩy xe mô tô 79V1273.00 chạy về lại nhà trọ cho V. Vì vậy cũng cần phải xử lý nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung trong xã hội.

Xét tại thời điểm phạm tội là ngày 30 tháng 3 năm 2021 thì bị cáo Phan Trần Quang V 17 tuổi 01 tháng 21 ngày và bị cáo Đinh Vũ K 16 tuổi 05 tháng 18 ngày, các bị cáo V, bị cáo K phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Do đó, theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự các bị cáo V, bị cáo K phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của các bị cáo gây ra. Cần áp dụng các quy định tại Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Riêng bị cáo Đinh Vũ K chưa có tiền án, tiền sự. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Đối với Nguyễn Ngọc T có hành vi dùng đá ném và tham gia rượt đuổi đánh nhóm của Trần S. Tuy nhiên khi V rủ rê chiếm đoạt xe mô tô 79V-1273.00 thì T không đồng ý và không tham gia vào quá trình chiếm đoạt xe cùng với V và K nên không có cơ sở để xử lý T về tội “Cướp tài sản”. Việc T biết rõ V, K cướp tài sản của người khác nhưng không tố giác có dấu hiệu của tội “Không tố giác tội phạm” được quy định tại Điều 390 Bộ luật hình sự, tuy nhiên T dưới 16 tuổi (sinh ngày: 26/10/2005) nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội này.

Đối với Trần S, Nguyễn Ngọc T có hành vi sử dụng đá ném vào người khác, tuy nhiên không gây thương tích cho ai. Công an huyện VN đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với S và T.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Trần S và Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị T không yêu cầu Phan Trần Quang V, Đinh Vũ K phải bồi thường và không còn yêu cầu gì khác; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Thanh X, Đinh Thị Mỹ H đều đã nhận lại xe mô tô 7991-273.00 và không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng vụ án:

Cơ quan Điều tra đã thu giữ 01 con dao có đặc điểm cấu tạo bằng kim loại, loại dao bấm, tổng chiều dài của dao 25 cm, phần cán dao dài 14cm, phần lưỡi dao dài 11cm, đầu lưỡi dao nhọn (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2021 giữa Cơ quan Điều tra và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện VN). Xét thấy, vật chứng này không có giá trị xử dụng nên áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển số: 79V1-273.00, nhãn hiệu: YAMAHA, kiểu dáng: SIRIUS, màu sơn: xanh - bạc, số khung: C6JOGY195477, số máy: 5C6J195471, dung tích xi lanh: 110cm cho bà Đinh Thị Mỹ H nên không xét.

- Đối với những viên đá mà Trần S, Phan Trần Quang V, Nguyễn Ngọc T dùng để ném nhau, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xét.

- Đối với 01 xe mô tô không gắn biển số, loại xe: Wavea, nhãn hiệu: HONGDA, màu sơn: Xanh, số máy: SMHD1P53FMHYO107132, phần khung xe đã bị cắt và thay, hàn bằng một thanh kim loại khác. Xe này là của Nguyễn Văn H, vào ngày 30/3/2021 H cho con là Nguyễn Phúc H mượn sử dụng, sau đó H cho V mượn để đi chơi, V và K sử dụng xe này để cướp tài sản. Việc V, K sử dụng xe này cướp tài sản H và H không biết nên không có cơ sở thu giữ. Tuy nhiên qua tra cứu xác định xe này là của Trần Minh Q (Sinh năm: 1976, trú: XM- NT - NH) đứng tên chủ sở hữu, vào năm 2016 Q đã bán xe này cho một người đàn ông (Không rõ nhân thân, lai lịch). Cơ quan Công an huyện VN tiếp tục tạm giữ, tiến hành xác minh, khi làm rõ xử lý sau.

[6] Về án phí: Các bị cáo Phan Trần Quang V và Đinh Vũ K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 12; Điều 56; Điều 58; Điều 91, Điều 98; khoản 1 Điều 101; Điều 104 của Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Phan Trần Quang V.

Căn cứ vào điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 12; Điều 58; Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Vũ K;

Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo: **Phan Trần Quang V** (Tên gọi khác: **R**) **05 (năm)** năm **06 (sáu)** tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt tù với 02(hai) Bản án đã có hiệu lực pháp luật: Số 20/2021/HSST Ngày 01/4/2021 của Tòa án dân huyện VN xét xử 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và Bản án số 26/2021/HSST, ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện VN xét xử 05 năm 03 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Buộc bị cáo Phan Trần Quang V phải chấp hành hình phạt chung của 03 (ba) Bản án là **11 (mười một) năm 09 (chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 02/4/2021.

Xử phạt bị cáo: **Đinh Vũ K** (Tên gọi khác: **Tý T**) **03 (ba) năm** tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần S và Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị T; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Thanh X, Đinh Thị Mỹ H không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) con dao có đặc điểm cấu tạo bằng kim loại, loại dao bấm, tổng chiều dài của dao: 25 cm, phần cán dao dài 14cm, phần lưỡi dao dài 11cm, đầu lưỡi dao nhọn (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2021 giữa Cơ quan Điều tra và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện VN).

Về án phí: Các bị cáo Phan Trần Quang V, Đinh Vũ K mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo của các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại (vắng mặt), Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục THA dân sự huyện VN;
- Bị cáo; bị hại; người bào chữa cho bị cáo;
- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: AV, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký)****Nguyễn Thành Phấn**